

Số: 197/2020/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu Sang Vương, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Đồng Thanh, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hải N, sinh ngày 07/3/2016. Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Ngọc Q là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 12 năm 2020 đến khi con chung đã thành niên,

phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng (Vào ngày 20 hằng tháng). Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình và anh Nguyễn Ngọc Q không ai được cản trở chị Nguyễn Thị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Nguyễn Thị T không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền anh Nguyễn Ngọc Q đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004412 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Trường